

Bản án số: 72/2021/HS-PT
Ngày 27-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Sang;

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyên – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 57/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Lâm PH và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B1, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Lâm PH, sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú tại: phường M, thị xã B1, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B và bà Lê Thị Thanh T; bị cáo chưa có chồng, có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/01/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã B1, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “Che giấu tội phạm” theo Bản án số 19/2021/HS-ST ngày 27/01/2021; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 16/9/2020 cho đến nay, có mặt.

2. Lê Quốc CH, sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú tại: xã T, huyện C1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị Thu H; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 16/9/2020 cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, còn có 01 bị cáo không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 16/9/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã B1 phối hợp cùng Công an phường M, thị xã B1 tiến hành kiểm tra hành chính nhà không số thuộc khu phố 2, phường Mỹ Phước, thị xã B1, tỉnh Bình Dương do Vũ Đình T1 đang thuê ở. Tại thời điểm kiểm tra có T1, Nguyễn Lâm PH và Lê Quốc CH là bạn của T1 đang có mặt trong nhà. Qua kiểm tra phát hiện, tại ngăn bàn gỗ để sát vách tường bên trái, theo hướng cửa ra vào của phòng số 01 trong nhà phát hiện 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, qua làm việc T1 khai nhận là ma túy đá. Tiếp tục kiểm tra phát hiện, trong ngăn nhỏ bên phải thứ hai của bàn gỗ có 01 khẩu trang y tế màu xanh, bên trong có 03 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, qua làm việc, PH và CH khai nhận là ma túy đá. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T1, PH và CH về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, T1, PH và CH khai nhận như sau:

T1 và PH là bạn bè quen biết nhau và cùng là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy.

Nguồn ma túy mà T1 có để sử dụng là do được bạn bè cho và mua của PH đem về sử dụng. Nguồn ma túy mà PH có để bán cho T1 và cho bản thân sử dụng là do mua nhiều lần của người tên T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, sau đó đem về phân chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho T1. Quá trình sử dụng và mua bán ma túy, PH quen biết với CH và nhờ CH phụ giúp trong việc mua, bán ma túy.

Vào khoảng 07 giờ ngày 16/9/2020, PH điện thoại cho T2 để hỏi mua ma túy nhưng T2 không trả lời. Sau đó, T2 điện thoại lại cho PH nói ma túy đang cất giấu trong hộp bánh để tại khu vực trước quán Karaoke Đ2 thuộc phường T, thị xã B1, tỉnh Bình Dương và kêu PH tự đến lấy. T2 không nói giá tiền mua ma túy nhưng nói với PH sẽ tính tiền sau. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, CH điều khiển xe mô tô hiệu Vario, biển số 59Y3 - 003.99 đến phòng số 00, khu phố 1, phường T, thị xã B1 nơi PH thuê ở để chơi. Sau đó, PH mượn xe mô tô biển số 59Y3 - 003.99 của CH đi đến địa điểm T2 chỉ dẫn và lấy được 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy đá đem về phòng trọ. Tại đây, khi CH đi vệ sinh thì PH lấy một ít ma túy từ gói nylon vừa mua đem phân chia thành 01 gói nylon hàn kín cất giấu

vào trong gói nằm để trên nệm sát vách tường bên phải theo hướng từ ngoài vào nhằm mục đích sử dụng và bán lại khi có người hỏi mua. Phần ma túy còn lại, PH hàn kín lại như ban đầu và cất giấu dưới nệm.

Vào khoảng 09 giờ cùng ngày, T1 điện thoại cho PH hỏi mua 1.700.000 đồng ma túy đá để sử dụng thì PH đồng ý. Sau đó, PH lấy gói ma túy để dưới nệm giấu vào trong khẩu trang y tế màu xanh, để vào trong cốp xe mô tô biển số 59Y3 - 003.99 và nhờ CH điều khiển xe chở PH lên nhà của T1 tại nhà không số thuộc khu phố 2, phường M, thị xã B1, tỉnh Bình Dương để chơi và bán ma túy cho T1. Khi đến nơi, PH cầm khẩu trang có giấu gói ma túy cùng CH và T1 đi vào phòng ngủ đầu tiên theo hướng từ ngoài vào, tại đây, T1 đưa cho PH 1.700.000 đồng, PH kêu CH lấy tiền đồng thời đưa khẩu trang bên trong có gói ma túy cho CH, kêu CH phân chia gói ma túy ra “25 số” (khoảng 2,5 gam) để bán cho T1. CH lấy một phần ma túy trong gói nylon của PH đưa chia ra được 01 gói ma túy bán cho T1. Lúc này, T1 tiếp tục kêu PH bán thêm “05 số” (khoảng 0,5 gam) ma túy đá, PH đồng ý, nên kêu CH tiếp tục phân chia thêm 01 gói ma túy bán cho T1. Phần ma túy còn lại sau khi bán cho T1, PH kêu CH phân chia thành 03 gói nylon hàn kín cất giấu trong khẩu trang y tế màu xanh sau đó đưa lại cho PH cất giấu vào trong ngăn bàn thứ hai từ trên xuống, phía bên phải của bàn gỗ đặt sát vách tường bên trái hướng từ ngoài vào phòng.

Sau khi mua được 02 gói ma túy, T1 cất giấu số ma túy này vào trong ngăn bàn lớn bên trái của bàn gỗ trong phòng, sau đó đi xuống bếp nấu đồ ăn, còn PH và CH ngồi chơi trong phòng.

Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi PH và CH đang ở trong phòng ngủ ngồi nói chuyện, T1 đang nấu ăn trong bếp thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang T1, PH, CH đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong ngăn bàn lớn, phía bên trái của bàn gỗ đặt sát vách tường bên trái hướng từ ngoài vào phòng ngủ có 01 gói nylon hàn kín, chứa chất tinh thể màu trắng, khối lượng 2,4587 gam và 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, khối lượng 0,3602 gam của T1 cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Tiếp tục kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện, thu giữ trong ngăn bàn thứ hai từ trên xuống phía bên phải của bàn gỗ nêu trên có 01 cân điện tử của T1, 01 khẩu trang y tế màu xanh bên trong có 01 gói nylon lớn hàn kín, chứa chất tinh thể màu trắng, khối lượng 4,0116 gam, 01 gói nylon hàn kín nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng, khối lượng 2,0087 gam và 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, khối lượng 0,5382 gam. PH và CH khai nhận tất cả đều là ma túy của PH và CH cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán lại khi có người hỏi mua.

Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B1 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của PH tại địa chỉ: phòng số 00, số nhà 115/4, thuộc khu phố 1, phường T, thị xã B1, tỉnh Bình Dương. Qua khám xét, thu giữ 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, khối lượng 1,4261 gam của PH cất giấu trong vỏ gối để trên nệm sát vách tường bên phải theo hướng từ ngoài vào phòng, PH khai nhận số ma túy này tàng trữ nhằm mục đích bán lại khi có người hỏi mua.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng sau: 01 gói nylon hàn kín lớn và 01 gói nylon hàn kín nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ của Vũ Đình T1; 01 gói nylon hàn kín lớn, 01 gói nylon hàn kín nhỏ và 01 gói nylon hàn kín, tất cả đều chứa tinh thể màu trắng, thu giữ của Nguyễn Lâm PH và Lê Quốc CH; 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ của Nguyễn Lâm PH; 01 cân điện tử; 01 khẩu trang y tế màu xanh; số tiền 1.700.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Vario, biển số 59Y3 - 003.99, số máy KF11E1915971, số khung MH1KF1119GK916964; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh, gắn sim thuê bao số 0965.851.767 và 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, gắn sim thuê bao số 0945.706.532.

Tại Bản kết luận giám định số 593/MT-PC09 ngày 24/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

- Mẫu tinh thể trong 02 gói nylon hàn kín gửi giám định (thu giữ của Vũ Đình T1) là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 2,8189 gam.

- Mẫu tinh thể trong 03 gói nylon hàn kín gửi giám định (thu giữ của Nguyễn Lâm PH và Lê Quốc CH) là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 6,5585 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 594/MT-PC09 ngày 25/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

- Mẫu tinh thể trong 01 gói nylon hàn kín gửi giám định (thu giữ tại phòng trọ của Nguyễn Lâm PH) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,4261 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Toà án nhân dân thị xã B1, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lâm PH và Lê Quốc CH phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 56, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lâm PH 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội: “Che giấu tội phạm” tại Bản án số 19/2021/HS-ST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B1, tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2020.

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc CH 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2020.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình T1 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2020.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, bị cáo Nguyễn Lâm PH kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, bị cáo Lê Quốc CH kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo trong thời hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm là đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo PH và CH về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo PH, CH kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Lâm PH và Lê Quốc CH thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Lâm PH, Lê Quốc CH khai nhận vào hồi 12 giờ 45 phút, ngày 16/9/2020, tại nhà không số thuộc khu phố 2, phường M, thị xã B1, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Lâm PH và Lê Quốc CH đã có hành vi cùng nhau tàng trữ 6,5585 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện, đồng thời trước đó PH và CH đã bán cho Vũ Đình T1 2,8189 gam ma túy, loại Methamphetamine để T1 sử dụng. Ngoài ra, PH còn tàng trữ tại nơi ở của mình tại phòng số 00, khu phố 1, phường T, thị xã B1, tỉnh Bình Dương khối lượng 1,4261 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo PH và CH về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Lâm PH kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do con còn nhỏ. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lâm PH, bị cáo PH là đối tượng liên quan đến ma túy (nghiện, tàng trữ, mua bán), bị cáo để con còn nhỏ của mình lại cho người thân nuôi, bị cáo thuê nhà sống riêng để dễ dàng hoạt động mua bán ma túy, trong thời gian bị cáo được tại ngoại về tội “Che dấu tội phạm”, bị cáo lại phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo mua bán và tàng trữ ma túy mục đích để bán với số lượng tương đối lớn. Tội phạm mà bị cáo PH thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người khi sử dụng ma túy trái phép. Do đó, bị cáo bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo PH kháng cáo nhưng tại phiên tòa PH thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ khác là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xử phạt bị cáo 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là phù hợp. Vì vậy, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo PH.

[3] Bị cáo Lê Quốc CH kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và nộp tài liệu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là gia đình có công với cách mạng; bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ dân quân tự vệ và bị cáo bị tai nạn lao động khi lao động tại nước ngoài. Xét kháng cáo của bị cáo Lê Quốc CH, vào hồi khoảng 12 giờ 45 phút ngày 16/9/2020, bị cáo PH cùng bị cáo CH đến nhà bị cáo T1 chơi nhằm mục đích bị cáo PH bán ma túy cho bị cáo T1, khi đến nhà bị cáo T1, bị cáo PH nhờ bị cáo CH phân ma túy bán cho T1 và chia nhỏ 03 phần ma túy còn lại để bị cáo PH bán cho người khác; bị cáo CH trực tiếp giao ma túy và nhận tiền bán ma túy từ bị cáo T1. Nhận thấy, vai trò của bị cáo CH là đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo PH bán ma túy, tội phạm mà bị cáo CH thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người khi sử dụng ma túy trái phép. Do đó, bị cáo bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo CH kháng cáo và cung cấp tài liệu làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt. Các tài liệu mà bị cáo cung cấp (từ bút lục 266 đến bút lục 276) không phải là tài liệu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét bị cáo lần đầu phạm tội,

bị rủ rờ chứ không chủ mưu, không hưởng lợi ích vật chất khi thực hiện tội phạm. Do đó, sửa án sơ thẩm xét xử bị cáo 07 năm tù là đủ sức răn đe bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với xã hội.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo PH là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương không chấp nhận kháng cáo của bị cáo CH là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Quốc CH không phải nộp. Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lâm PH không được chấp nhận nên bị cáo PH phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lâm PH; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B1, tỉnh Bình Dương.

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lâm PH 08 (tám) năm tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Che giấu tội phạm” tại Bản án số 19/2021/HS-ST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B1, tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2020.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quốc CH; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B1, tỉnh Bình Dương;

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc CH 07 (bảy) năm tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2020.

3. Về án phí hình sự PH thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Lê Quốc CH không phải nộp.
- Bị cáo Nguyễn Lâm PH phải nộp 200.000 đồng.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã B1 (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã B1;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B1;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã B1;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường Mỹ Phước;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh Đông;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, PVT, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tài